

Số: /TTr-UBND

Hạc Thành, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thẩm định Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: - Hội đồng Tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình
công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Căn cứ Nghị quyết số 1686/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025; theo đó, phường Hạc Thành được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Phú Sơn, Lam Sơn, Ba Đình, Ngọc Trạo, Đông Sơn, Trường Thi, Điện Biên, Đông Hương, Đông Hải, Đông Vệ và một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Đông Thọ, phường An Hưng.

Phường Hạc Thành là phường trung tâm của tỉnh Thanh Hóa, có mật độ dân cư đông, ổn định; hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị được đầu tư ngày càng đồng bộ, hiện đại. Nhiều khu đô thị mới được hình thành, các tuyến giao thông trực chính quan trọng được đầu tư xây dựng với quy mô lớn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và chỉnh trang đô thị. Do đó, việc đặt tên đường, phố cần được thực hiện thường xuyên, kịp thời nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị, phục vụ công tác quản lý hành chính nhà nước và nhu cầu giao dịch, sinh hoạt của Nhân dân.

Trong các năm 1994 và 2019, trên địa bàn nay thuộc phường Hạc Thành đã được các cấp có thẩm quyền của tỉnh quyết định đặt tên cho nhiều tuyến đường, phố. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn một số tuyến đường, phố chưa được đặt tên hoặc đã được đặt tên nhưng đã được đầu tư mở rộng, kéo dài so với hiện trạng ban đầu, gây khó khăn trong công tác quản lý hành chính, kê khai cư trú, giao dịch dân sự và xác định địa chỉ của tổ chức, cá nhân.

Vì vậy, việc xây dựng Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa là cần thiết, phù hợp với yêu cầu phát triển đô thị, góp phần hoàn thiện công tác quản lý nhà nước và đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân trên địa bàn.

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Đường bộ ngày 27/6/2024, Nghị định 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

- Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn một số điều của quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

- Nghị quyết số 59/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về việc ban hành Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thành phố Thanh Hóa;

- Quyết định số 1187-QĐ/UBND ngày 21/9/1994 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê chuẩn việc điều chỉnh và đặt mới tên đường, phố của thành phố Thanh Hóa;

- Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 15/05/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 13/5/2024 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 4, Điều 5 Quy định trình tự, thủ tục đặt tên, đổi tên đường, phố và các công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa kèm theo Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND, ngày 15/5/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

- Công văn số 1859/UBND-VHXXH ngày 28/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác tham mưu đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh;

- Công văn số 39/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 06/01/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phúc đáp đề nghị của UBND phường Hạc Thành tại Công văn số 4288/UBND-VHXXH ngày 23/12/2025;

- Công văn số 365/SVHTTDL-QLVHGĐ ngày 21/01/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn triển khai việc đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn các xã, phường.

2. Văn bản về quy hoạch

- Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 17/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040;

- Quyết định số 3889/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu vực số 01, thuộc quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực số 01, thuộc quy hoạch chung đô thị Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá;

- Quyết định số 3155/QĐ-UBND ngày 26/7/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu vực số 02, thuộc quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 3520/QĐ-UBND ngày 26/8/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu vực số 03 và một phần khu vực số 08, thuộc Quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 2110/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu vực số 04, thuộc quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Hồ sơ các đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 trên địa bàn phường Hạc Thành đã được phê duyệt.

3. Văn bản chỉ đạo có liên quan

- Sách Địa chí Thanh Hóa tập V do Nhà xuất bản Khoa học xã hội phát hành năm 2020;

- Sách 90 năm Đảng bộ Tỉnh Thanh Hóa (1930 - 2020) - Những dấu ấn và thành tựu nổi bật do Nhà xuất bản Thanh Hóa phát hành năm 2020;

- Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 14/02/2026 của Chủ tịch UBND phường về việc xây dựng Đề án đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa;

- Quyết định số 465/QĐ-UBND ngày 12/02/2026 của Chủ tịch UBND phường về việc thành lập Ban xây dựng Đề án đặt tên đường, phố, công trình công cộng trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

III. QUY TRÌNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Bao gồm các bước như sau:

1. Thành lập Ban xây dựng Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

2. Thu thập tài liệu, số liệu, bản đồ quy hoạch các loại để xác định các tuyến đường, phố chưa được đặt tên.

3. Khảo sát, đánh giá hiện trạng đường, phố dự kiến đặt tên.

4. Lập danh mục phân cấp, phân loại các tuyến đường, phố cần đặt tên.

5. Căn cứ quy mô, tính chất, cấp độ của đường, phố, lựa chọn tên tại Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, đề xuất phương án dự kiến đặt tên cụ thể cho từng tuyến đường, phố; lập hồ sơ chi tiết cho đề án trình UBND phường Hạc Thành.

6. UBND phường Hạc Thành tổ chức lấy ý kiến các cơ quan hữu quan thuộc phường nơi có tuyến đường, phố dự kiến đặt tên; xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực HĐND, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể; cơ quan chuyên môn về lịch sử, văn hóa, các nhà khoa học.

7. UBND phường Hạc Thành hoàn thiện hồ sơ Đề án; xin ý kiến thẩm định của Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng cấp tỉnh.

IV. ĐỀ XUẤT ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ

UBND phường Hạc Thành đề xuất đặt tên cho **64** đường, phố (*gồm 07 đường và 57 phố*), cụ thể như sau:

1. Đề xuất đặt tên 07 đường. Tên danh nhân đề xuất đặt tên có trong Ngân hàng tên của tỉnh

1. *Đường Hoàng Đạo*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đại lộ Nguyễn Hoàng, chiều dài 1.196m, chiều rộng 15,0m.

2. *Đường Nguyễn Tri Phương*: Từ đường Hoàng Đạo đến đại lộ Nguyễn Hoàng, chiều dài 1.097m, chiều rộng 15,0m.

3. *Đường Tống Xuân Nhuận*: Từ đường Trần Tiến Quân đến đại lộ Nguyễn Hoàng, chiều dài 1.197m, chiều rộng 15,0m.

4. *Đường Lưu Cộng Hòa*: Từ đường Trần Tiến Quân đến đường Võ Chí Công, chiều dài 999m, chiều rộng 10,5m.

5. *Đường Trần Tiến Quân*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đại lộ Hùng Vương, chiều dài 1.069m, chiều rộng 20,5m.

6. *Đường Trịnh Hữu Thường*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đường Lưu Cộng Hòa, chiều dài 923m, chiều rộng 10,5m.

7. *Đường Lê Luân*: Từ đường Trịnh Kiểm đến tiếp giáp phường Đông Quang, chiều dài 1.000m, chiều rộng 7,0m

2. Đề xuất đặt tên 57 phố. Tên danh nhân đề xuất đặt tên có trong Ngân hàng tên của tỉnh

1. *Phố Hồ Tùng Mậu*: Từ phố Lê Hồng Sơn đến phố Quán Giò, chiều dài 300m, chiều rộng 15,0m.

2. *Phố Trần Quý Cáp*: Từ đường Lý Nhân Tông đến đường Dương Đình Nghệ, chiều dài 388m, chiều rộng 8,5m.

3. *Phố Lê Định*: Từ đường Mai An Tiêm đến phố Đinh Liệt, chiều dài 300m, chiều rộng 7,5m.

4. *Phố Nguyễn Văn Lang*: Từ đường Nguyễn Huy Tự đến phố Trịnh Cương, chiều dài 486m, chiều rộng 7,5m.

5. *Phố Nguyễn Mậu Tuyên*: Từ phố Nguyễn Văn Lang đến phố Trịnh Tùng, chiều dài 310m, chiều rộng 10,5m.

6. *Phố Lê Bá Khuê*: Từ phố Trịnh Tùng đến đường Lê Nhân Tông, chiều dài 700m, chiều rộng 7,5m.

7. *Phố Vũ Sư Thước*: Từ phố Trịnh Tùng đến cầu Tạnh Xá 1, chiều dài 492m, chiều rộng 7,5m.

8. *Phố Nguyễn Đức Trung*: Từ ngõ 59, phố Lê Cao đến phố Lê Ngân, chiều dài 370m, chiều rộng 10,5m.

9. *Phố Lưu Trung*: Từ phố Phạm Cuồng đến phố Lê Thiều Dĩnh, tổ dân

phố Quảng Xá 3, chiều dài 302m, chiều rộng 7,5m.

10. *Phố Trịnh Duy Thuân*: Từ phố Phạm Cường, tổ dân phố Quảng Xá 3 đến phố Lê Thiệu Dĩnh, chiều dài 301m, chiều rộng 7,5m.

11. *Phố Lê Bôi*: Từ phố Phạm Cường đến phố Lê Thiệu Dĩnh, chiều dài 303m, chiều rộng 7,5m.

12. *Phố Lê Quang Giáp*: Từ phố Lê Trung Giang đến đường Quang Trung, chiều dài 350m, chiều rộng 7,5m.

13. *Phố Lê Hy Cát*: Từ đường Lê Dụ Tông đến đường Lê Hiến Tông, chiều dài 305m, chiều rộng 10,5m.

14. *Phố Nguyễn Ngọc Huyền*: Từ khu chung cư C5 đến đường Lê Hiến Tông, chiều dài 304m, chiều rộng 10,5m.

15. *Phố Nguyễn Đình Quế*: Từ phố Lê Quang Giáp đến đường Trịnh Kiểm, chiều dài 540m, chiều rộng 10,5m.

16. *Phố Trần Lưu*: Từ đường Hàm Nghi đến trường THCS Đông Hương, chiều dài 597m, chiều rộng 5,5m.

17. *Phố Lê Tự Cường*: Từ đại lộ Hùng Vương đến trường THCS Đông Hương, chiều dài 449m, chiều rộng 7,5m.

18. *Phố Đình Chương Lân*: Từ giữa khu dân cư tổ dân phố Phan Đình Phùng đến đường Hàm Nghi, chiều dài 629m, chiều rộng 7,5m.

19. *Phố Lê Huy Du*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Lý Nam Đế, chiều dài 330m, chiều rộng 7,5m.

20. *Phố Lê Công Trục*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Lý Nam Đế, tổ dân phố Bình Minh, chiều dài 331m, chiều rộng 7,5m.

21. *Phố Nguyễn Quý Đức*: Từ phố Hoàng Hoa Thám đến phố Phan Đình Phùng, chiều dài 315m, chiều rộng 10,5m.

22. *Phố Lưu Hưng Hiếu*: Từ phố Phan Đình Phùng đến đại lộ Lê Lợi, chiều dài 300m, chiều rộng 10,5m.

23. *Phố Lê Khả Lãng*: Từ phố Hoàng Hoa Thám đến trụ sở hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Thanh Hóa, chiều dài 300m, chiều rộng 10,5m.

24. *Phố Lê Nhân Thực*: Từ phố Hoàng Hoa Thám đến trường mầm non Bình Minh, chiều dài 300m, chiều rộng 10,5m.

25. *Phố Hoàng Duy Văn*: Từ đại lộ Lê Lợi đến giữa khu dân cư tổ dân phố Bào Ngoại, chiều dài 300m, chiều rộng 10,5m.

26. *Phố Hữu Loan*: Từ đường Trịnh Hữu Thường đến đại lộ Nguyễn Hoàng, chiều dài 793m, chiều rộng 10,5m.

27. *Phố Văn Ký*: Từ đường Tống Xuân Nhuận đến đường Lưu Cộng Hòa, chiều dài 820m, chiều rộng 7,5m.

28. *Phố Đặng Châu Tuệ*: Từ phố Lê Trần Mẫn đến đại lộ Hùng Vương, chiều dài 841m, chiều rộng 10,5m.

29. *Phố Lê Trần Mẫn*: Từ đại lộ Nguyễn Hoàng đến phố Lê Trọng Huyền,

chiều dài 565m, chiều rộng 10,5m.

30. *Phố Lê Trọng Huyền*: Từ đại lộ Nguyễn Hoàng đến phố Phan Bá Mạnh, chiều dài 320m, chiều rộng 10,5m.

31. *Phố Phan Bá Mạnh*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến phố Lê Trọng Huyền, chiều dài 524m, chiều rộng 10,5m.

32. *Phố Lê Lam Châu*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến phố Lê Văn Sỹ, chiều dài 370m, chiều rộng 10,5m.

33. *Phố Lê Văn Sỹ*: Từ ngõ 65, đường Đồng Lễ đến đại lộ Hùng Vương, chiều dài 730m, chiều rộng 10,5m.

34. *Phố Võ Danh Thùy*: Từ phố Hoàng Quốc Việt đến phố Vương Xuân Cát, tổ dân phố Lễ Môn, chiều dài 467m, chiều rộng 10,5m.

35. *Phố Hoàng Sĩ Oánh*: Từ phố Hoàng Quốc Việt đến phố Vương Xuân Cát, chiều dài 465m, chiều rộng 10,5m.

36. *Phố Hoàng Văn Ngữ*: Từ phố Hoàng Quốc Việt đến phố Vương Xuân Cát, mặt bằng quy hoạch số 2122/UBND-QLĐT, chiều dài 466m, chiều rộng 10,5m.

37. *Phố Vương Xuân Cát*: Từ đại lộ Nam Sông Mã đến đại lộ Hùng Vương, chiều dài 566m, chiều rộng 10,5m.

38. *Phố Lê Đình Chiêu*: Từ phố Trịnh Minh đến đường Dã Tượng, chiều dài 769m, chiều rộng 10,5m.

39. *Phố Doãn Bang Hiến*: Từ phố Trương Phóng đến đường Dã Tượng, chiều dài 845m, chiều rộng 10,5m.

40. *Phố Lê Giốc*: Từ phố Doãn Bang Hiến đến đường Dã Tượng, chiều dài 485m, chiều rộng 10,5m.

41. *Phố Trịnh Minh*: Từ đường Bùi Khắc Nhất đến đường Dã Tượng, chiều dài 463m, chiều rộng 10,5m.

42. *Phố Trương Phóng*: Từ phố Lai Thành đến đường Dã Tượng, chiều dài 300m, chiều rộng 10,5m.

43. *Phố Lê Thân*: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Trương Phóng, chiều dài 638m, chiều rộng 10,5m.

44. *Phố Nguyễn Hữu Thường*: Từ chợ Phú Sơn đến ngách 23, ngõ Đan Xã Tắc, chiều dài 570m, chiều rộng 7,5m.

45. *Phố Nguyễn Thứ*: Từ đường Phú Thứ đến phố Nguyễn Hữu Thường, chiều dài 365m, chiều rộng 10,5m.

46. *Phố Lê Trạc Tú*: Từ phố Đỗ Phi Tân đến đường Nguyễn Trãi, chiều dài 655m, chiều rộng 10,5m.

47. *Phố Đỗ Phi Tân*: Từ phố Lê Trạc Tú đến đường Nguyễn Trãi, chiều dài 796m, chiều rộng 10,5m.

48. *Phố Hoàng Đình Thế*: Từ phố Lê Trạc Tú đến phố Nguyễn Hữu Huân, chiều dài 510m, chiều rộng 10,5m.

49. *Phố Nguyễn Hữu Huân*: Từ phố Lê Trạc Tú đến phố Đỗ Phi Tân,

chiều dài 646m, chiều rộng 10,5m.

50. *Phố Tống Nho*: Từ phố Phú Thượng đến phố Lê Tranh, chiều dài 370m, chiều rộng 10,5m.

51. *Phố Lê Thuyên*: Từ đường Nguyễn Trãi đến tiếp giáp phường Đông Sơn, chiều dài 460m, chiều rộng 10,5m.

52. *Phố Lê Tranh*: Từ giữa khu dân cư tổ dân phố Phú Thọ 4 đến tiếp giáp phường Đông Sơn, chiều dài 520m, chiều rộng 10,5m.

53. *Phố Lại Thế Khanh*: Từ đường Trịnh Kiểm đến đường Lê Luân, chiều dài 700m, chiều rộng 10,5m.

54. *Phố Nguyễn Sỹ Lý*: Từ đường Trịnh Kiểm đến đường Lê Luân, tổ dân phố Thắng Sơn, chiều dài 550m, chiều rộng 10,5m.

55. *Phố Nguyễn Hữu Hồng*: Từ đường Trịnh Kiểm đến phố Lại Thế Khanh, chiều dài 466m, chiều rộng 10,5m.

56. *Phố Nguyễn Hoa*: Từ giữa khu dân cư tổ dân phố Mật Sơn 3 đến phố Lại Thế Khanh, chiều dài 384m, chiều rộng 10,5m.

57. *Phố Nguyễn Lại*: Từ đường Trịnh Kiểm, tổ dân phố Mật Sơn 3 đến phố Lại Thế Khanh, chiều dài 419m, chiều rộng 10,5m.

V. ĐIỀU CHỈNH ĐỘ DÀI

UBND phường Hạc Thành đề xuất điều chỉnh độ dài **04** phố trên địa bàn phường Hạc Thành, cụ thể như sau:

1. Phố Đinh Chương Long

- Phố Đinh Chương Long được đặt tên tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh: Từ đại lộ Hùng Vương đến trường Tiểu học Đông Hương, chiều dài 458m, chiều rộng 10,5m.

- Điều chỉnh kéo dài phố Đinh Chương Long từ cuối phố hiện trạng đến đường Hàm Nghi, chiều dài 893m, chiều rộng 10,5m

- Sau khi điều chỉnh độ dài, phố Đinh Chương Long: Từ đại lộ Hùng Vương đến đường Hàm Nghi, chiều dài 1.351m, chiều rộng 10,5m

2. Phố Hà Văn Nho

- Phố Hà Văn Nho được đặt tên tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Hoàng Hoa Thám, chiều dài 530m, chiều rộng 10,5m.

- Phố Hà Văn Nho điều chỉnh độ dài như sau: Kéo dài từ cuối phố Hà Văn Nho đến phố Phạm Thị Ngọc Trần, chiều dài 340m, chiều rộng 10,5m.

- Sau khi điều chỉnh độ dài, phố Hà Văn Nho: Từ đại lộ Hùng Vương đến phố Phạm Thị Ngọc Trần, chiều dài 870m, chiều rộng 10,5m.

3. Phố Phan Đình Phùng

- Phố Phan Đình Phùng được đặt tên tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh: Từ đại lộ Hùng Vương đến đường Bùi Khắc Nhất, chiều dài 687m, chiều rộng 14,0m.

- Phố Phan Đình Phùng điều chỉnh độ dài như sau: Kéo dài từ cuối phố

Phan Đình Phùng đến đại lộ Lê Lợi, chiều dài 320m, chiều rộng 14,0m.

- Sau khi điều chỉnh độ dài, phố Phan Đình Phùng: Từ đại lộ Hùng Vương đến đại lộ Lê Lợi, chiều dài 1.007m, chiều rộng 14,0m.

4. Phố Tây Sơn

- Phố Tây Sơn được đặt tên tại Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh: Từ đường Nguyễn Trãi đến phố Phú Chung, chiều dài 287m, chiều rộng 7,5m.

- Phố Tây Sơn điều chỉnh độ dài như sau: Kéo dài từ cuối phố Tây Sơn đến đường Nguyễn Thiếp, chiều dài 455m, chiều rộng 7,5m.

- Sau khi điều chỉnh độ dài, phố Tây Sơn: Từ đường Nguyễn Trãi đến đường Nguyễn Thiếp, chiều dài 742m, chiều rộng 7,5m.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

UBND phường Hạc Thành kính đề nghị Hội đồng Tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa xem xét, thẩm định Đề án để UBND phường Hạc Thành hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định./.

(Gửi kèm Đề án và các tài liệu, văn bản có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy phường (b/c);
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Lưu: VT, VHXH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Bá Hải